TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2020/QĐST-DS	*TP. Cao Lãnh, ngày 11 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:71/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ**.

Địa chỉ: Số 45, đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn Tuấn, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trịnh Văn Tuấn: Bà Mai Thị Uyên, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Đồng Tháp (theo giấy ủy quyền số 40/2019/UQ-CT.HĐQT ngày 04/11/2019).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Mai Thị Uyên là ông Triệu Trọng Đức, sinh năm 1989, chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng – RB(XLN) – Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ(Giấy ủy quyền số 08/2020/UQ-OCB-CNĐT, ngày 12/02/2020).

- Bị đơn:

1/ **Ông Lê Phước L**, sinh năm 1975;

2/ **Bà Bạch Ngọc Ch**, sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: tổ 41, khóm 3, phường H, TP CL, tỉnh ĐT

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Ông Bạch Phúc Đ**, sinh năm 1968;

2/ **Bà Nguyễn Thị Út G**, sinh năm 1968;

Cùng địa chỉ: ấp 1, xã M, TP CL, tỉnh ĐT.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ yêu cầu ông Lê Phước L, bà Bạch Ngọc Ch, ông Bạch Phúc Đ và bà Nguyễn Thị Út G liên đới trả cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 03/3/2020 còn nợ số tiền tiền gốc là 139.611.686 đồng và lãi là 79.889.061 đồng. Tổng cộng là 219.500.747 đồng.

Yêu cầu công nhận hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất (của bên thứ ba) số 217/2013/BĐ ngày 19/11/2013 giữa ông Bạch Phúc Đ và bà Nguyễn Thị Út G với ngân hàng thương mại cổ phần PĐ là hợp pháp để đảm bảo cho hợp đồng tín dụng trên.

- Ông Lê Phước L, bà Bạch Ngọc Ch, ông Bạch Phúc Đ, bà Nguyễn Thị Út G đồng ý liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ số tiền gốc 139.611.686 đồng và lãi là 79.889.061 đồng. Tổng cộng số tiền là 219.500.747 đồng.

- Số tiền này được tính lãi tiếp từ ngày 04/3/2020 đến khi trả dứt nợ, mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 69/2013/HĐTD-CN ngày 23/5/2013; phụ lục hợp đồng số 69.01/PL-HĐTD ngày 04/7/2013, số 69.02/PL-HĐTD ngày 25/12/2014.

Trường hợp ông Lê Phước L, bà Bạch Ngọc Ch, ông Bạch Phúc Đ và bà Nguyễn Thị Út G không có khả năng thi hành án hoặc thi hành án không đủ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần PĐtheo quyết định thì tài sản thế chấp theo các hợp đồng tín dụng số 69/2013/HĐTD-CN ngày 23/5/2013; phụ lục hợp đồng số 69.01/PL-HĐTD ngày 04/7/2013, số 69.02/PL-HĐTD ngày 25/12/2014 và hợp đồng thế chấp số 217/2013/BĐ, ngày 19/11/2013, đất có diện tích 359,8m^2 , thuộc thửa số 156, tờ bản đồ số 25, loại đất nông thôn, tại xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp giữa ông Bạch Phúc Đ và bà Nguyễn Thị Út G và Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ sẽ được kê biên phát mãi để thi hành án cho Ngân hàng theo quy định pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Phước L, bà Bạch Ngọc Ch, ông Bạch Phúc Đ và bà Nguyễn Thị Út G phải chịu số tiền 5.487.518 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

và được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.424.000 đồng theo biên lai số 0008002, ngày 19/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Cao Lãnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Công Khanh